

Số: 69/TB-UBND

An Thành, ngày 30 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn 10977/SNV-CCVC ngày 29/12/2025 của Sở Nội vụ thành phố về việc phúc đáp Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã An Thành;

Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã An Thành về việc tổ chức tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026;

UBND xã An Thành thông báo tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (nếu có).

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

II. TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

1. Tiêu chuẩn chung

- Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp;
- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm (*trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với vị trí việc làm tương đương chức danh nghề nghiệp hạng III; trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với vị trí việc làm tương đương chức danh nghề nghiệp hạng IV*) hoặc có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại điểm 3 Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) **Bậc mầm non:** yêu cầu có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành Giáo dục mầm non hoặc Sư phạm mầm non.

b) **Bậc tiểu học:** yêu cầu có bằng Đại học sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng:

- *Giáo viên văn hóa:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học.

- *Giáo viên Tiếng Anh:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiếng Anh đối với giáo viên Tiểu học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định.

- *Giáo viên Giáo dục thể chất:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Giáo dục thể chất, Thể dục thể thao hoặc có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên ngành thể dục thể thao và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm theo quy định.

- *Giáo viên Tổng phụ trách:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tổng phụ trách đối với giáo viên Tiểu học hoặc cử nhân chuyên ngành phù hợp và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm, chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ công tác Đội theo quy định.

c) **Bậc trung học cơ sở:** có bằng Đại học sư phạm trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng:

- *Giáo viên Ngữ văn:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Ngữ văn, Ngữ văn – Địa lý, Văn – Giáo dục công dân, Văn – Đoàn đội,... hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành ngữ văn, văn học trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.

- *Giáo viên Toán:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Toán, Toán – Lý, Toán – Hóa, Toán – Tin, Toán – Kỹ thuật,... hoặc có bằng Đại học chuyên ngành Toán trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.

- *Giáo viên Tiếng Anh:* có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh hoặc có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên ngành Tiếng Anh, Ngôn ngữ

Anh,... và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.

- *Giáo viên Lịch sử*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Lịch sử hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành lịch sử trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.

- *Giáo viên Địa lý*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Địa lý hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành địa lý trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm dành cho giáo viên THCS theo quy định.

- *Giáo viên Hóa học*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Hóa học hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành hóa trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm; hoặc có bằng Cử nhân sư phạm Khoa học Tự nhiên và có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên dạy khoa học tự nhiên.

- *Giáo viên Vật lý*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Vật lý hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành vật lý trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm; hoặc có bằng Cử nhân sư phạm Khoa học Tự nhiên và có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên dạy khoa học tự nhiên.

- *Giáo viên Sinh học*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Sinh học hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành Sinh học trở lên và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm; hoặc có bằng Cử nhân sư phạm Khoa học Tự nhiên và có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên dạy khoa học tự nhiên.

- *Giáo viên Giáo dục thể chất*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên một trong các ngành Giáo dục thể chất, Thể dục thể thao hoặc có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên ngành thể dục thể thao và có Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm theo quy định.

- *Giáo viên Âm nhạc*: có bằng tốt nghiệp Cử nhân trở lên thuộc ngành Âm nhạc hoặc Cử nhân chuyên ngành phù hợp và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng nhu cầu tuyển dụng là 39 chỉ tiêu, trong đó:

1. **Bậc mầm non: 08 chỉ tiêu**, trong đó:

- Trường Mầm non Ngũ Phúc: 02 chỉ tiêu giáo viên hạng III.

- Trường Mầm non Kim Đính: 02 chỉ tiêu giáo viên hạng III.

- Trường Mầm non Kim Tân: 04 chỉ tiêu giáo viên hạng III.

2. **Bậc tiểu học: 17 chỉ tiêu** (gồm Văn hóa: 12 chỉ tiêu; Ngoại ngữ: 03 chỉ tiêu; Giáo dục thể chất: 01 chỉ tiêu; Tổng phụ trách: 01 chỉ tiêu), trong đó:

- Trường Tiểu học Ngũ Phúc: 06 chỉ tiêu (Văn hóa: 04 chỉ tiêu; Ngoại ngữ: 01 chỉ tiêu; Tổng phụ trách: 01 chỉ tiêu);

- Trường Tiểu học Kim Đính: 07 chỉ tiêu (Văn hóa: 06 chỉ tiêu; Tiếng Anh: 01 chỉ tiêu);

- Trường Tiểu học Kim Tân: 04 chỉ tiêu (Văn hóa: 02 chỉ tiêu; Tiếng Anh: 01 chỉ tiêu; Giáo dục thể chất 01 chỉ tiêu);

3. Bậc trung học cơ sở: 14 chỉ tiêu (gồm Ngữ văn: 01 chỉ tiêu; Toán học: 01 chỉ tiêu; Ngoại ngữ: 01 chỉ tiêu; Lịch sử: 02 chỉ tiêu; Địa lý: 01 chỉ tiêu; Hóa học: 01 chỉ tiêu; Vật lý: 01 chỉ tiêu; Sinh học: 02 chỉ tiêu; Giáo dục thể chất: 01 chỉ tiêu; Âm nhạc: 01 chỉ tiêu; Tin học: 01 chỉ tiêu; Giáo dục công dân: 01 chỉ tiêu), trong đó:

- Trường THCS Ngũ Phúc: 02 chỉ tiêu (Sinh học: 01 chỉ tiêu; Âm nhạc: 01 chỉ tiêu);

- Trường THCS Kim Đính: 03 chỉ tiêu (Ngữ văn: 01 chỉ tiêu; Lịch sử: 01 chỉ tiêu; Vật lý: 01 chỉ tiêu);

- Trường THCS Kim Tân: 09 chỉ tiêu (Ngoại ngữ: 01 chỉ tiêu; Lịch sử: 01 chỉ tiêu; Địa lý: 01 chỉ tiêu; Hóa học: 01 chỉ tiêu; Sinh học: 01 chỉ tiêu; Tin học: 01 chỉ tiêu; Giáo dục thể chất: 01 chỉ tiêu; Toán: 01 chỉ tiêu; Giáo dục công dân: 01 chỉ tiêu);

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu) kèm theo:

- 02 ảnh màu cỡ 4x6 cm (phía sau ghi rõ họ tên; ngày, tháng, năm sinh);
- 03 phong bì kèm tem thư (ghi rõ số điện thoại, địa chỉ liên lạc);
- Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

Lưu ý:

- Mỗi người chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí (trường hợp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển vào từ 02 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển).

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ, chính xác các nội dung trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Phiếu đăng ký dự tuyển không được tẩy, gạch, xóa (trường hợp có tẩy, gạch, xóa thì coi như không đảm bảo quy định).

- Người đăng ký dự tuyển ký, ghi rõ họ tên bằng bút mực xanh ở cuối mỗi trang của Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung, thông tin khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển là đúng sự thật; sau khi nhận thông báo trúng tuyển sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu việc khai Phiếu đăng ký dự tuyển sai sự thật thì người đăng ký dự tuyển sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển và không được đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng viên chức kế tiếp do UBND xã tổ chức.

- Sau khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, người đăng ký dự tuyển thường xuyên theo dõi thông tin tuyển dụng viên chức năm 2026 của UBND xã trên Cổng thông tin điện tử xã An Thành (địa chỉ <http://anthanh.haiphong.gov.vn/>).

2. Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Trong giờ hành chính các ngày làm việc từ **07 giờ 30 phút ngày 30/12/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 29/01/2026** (trường hợp nộp qua đường bưu chính được tính theo dấu Bưu điện nơi gửi chậm nhất trong giờ hành chính ngày 29/01/2026).

3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Phòng Văn hóa – Xã hội xã An Thành (thôn Phù Tải 2, xã An Thành, thành phố Hải Phòng).

4. Hình thức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển: nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính đến phòng Văn hóa – Xã hội xã An Thành.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

2. Nội dung xét tuyển

a) Vòng 1

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

- Thông báo triệu tập những thí sinh phải sát hạch đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm (nếu có). Tổ chức sát hạch đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm (nếu có).

b) Vòng 2

- Hình thức thi: Vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thí sinh thực hiện thi vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

(Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2).

4. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi vấn đáp tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vấn đáp cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND xã quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm tại Vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

5. Thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển

- Vòng 1 (Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển): Dự kiến hoàn thành trước ngày 07/02/2026.

- Vòng 2 (Vấn đáp): Dự kiến chậm nhất ngày 07/3/2026.

(Hội đồng tuyển dụng viên chức xã sẽ có Thông báo cụ thể về thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển đến từng thí sinh)

6. Phí dự tuyển: Sau khi nhận được Thông báo triệu tập thí sinh của Hội đồng tuyển dụng viên chức, thí sinh nộp phí dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trên đây là Thông báo về việc tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và đào tạo thuộc UBND xã An Thành năm học 2025-2026. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về UBND xã An Thành (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trong giờ hành chính các ngày làm việc để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố;
- TT: Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.



Ngô Thị Thu